

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST

Ngày: 09-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tấn Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Thanh Nam

Bà Trần Thị Thanh Miên

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ số: 30/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh năm 1989, tại Hà Nội; (tên gọi khác: Trần Quang T, Phệ); hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn 8, xã B, huyện B1, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 01/12; con ông: Trần Văn C –sinh năm 1952, bà: Nguyễn Thị A, sinh năm 1954; gia đình bị cáo có 03 anh em ruột, lớn nhất sinh năm: 1986, nhỏ nhất sinh năm 1999, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: 03 tiền án:

Ngày 30/3/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án này chưa được xóa án tích)

Ngày 24/3/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án này chưa được xóa án tích)

Ngày 20/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” (bản án này chưa được xóa án tích)

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Riềng từ ngày 10/12/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978 (vắng mặt)

HKTT: Thôn P1, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- Người làm chứng: Bà Vũ Thị T, sinh năm 1974 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn P1, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 04/06/2019, Trần Văn T cùng với bạn (chưa rõ nhân thân lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu DH (không rõ biển kiểm soát) đi từ chợ P3, thị xã P2 về hướng xã Long Hưng, huyện Phú Riềng. Khi đi được khoảng 06 km thì T rẽ trái đến vườn điều tại Thôn P1, xã B, huyện P để sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, T và bạn của T xảy ra mâu thuẫn nên bạn của T điều khiển xe mô tô trên bỏ đi, còn T đi bộ tìm kiếm tài sản của người dân để lấy trộm. Khi T đi đến phía sau chùa M thuộc Thôn P1, xã B thì T trèo qua bức tường vào bên trong chùa. T đi đến khu vực nhà vệ sinh quan sát không có người trông coi nên T đi đến phòng Tịch Chư Ni (Bồn Tụ) thấy cửa phòng không khóa (chỉ khép hờ) nên T mở cửa đi vào phát hiện 01 điện thoại hiệu Sam Sung Galaxy Core Prime G361 màu trắng để ở trên mặt bàn và 01 điện thoại Oppo A3S màu đỏ để dưới nền nhà của chị Nguyễn Thị L (chị L ở trong chùa). Lúc này, T lấy 02 chiếc điện thoại trên cầm trên tay đi ra phía sau chùa trèo qua tường rào để ra ngoài. Sau khi trèo ra ngoài, T tắt nguồn rồi cất giấu 02 chiếc điện thoại này vào trong túi quần. Sau đó, T đi bộ ra ngoài đường xin đi nhờ xe của 01 người dân đến tiệm game bắn cá ở phường Phước Bình, thị xã Phước Long. Tại đây, T cầm cố 01 điện thoại Oppo A3S màu đỏ cho một người tên N (chưa rõ nhân thân lai lịch) được 1.000.000 đồng, T sử dụng số tiền 900.000đ chơi game còn 100.000 đồng T giữ lại. Trong lúc chơi game, T quen được một người bạn (không rõ nhân thân lai lịch) rủ T đến nhà nghỉ K thuộc phường P3, thị xã 2 để sử dụng ma túy. T đi cùng bạn nhưng chỉ ngồi ngoài đợi, khi bạn của T sử dụng ma túy xong thì bạn của T hỏi mượn điện thoại Sam Sung Galaxy Core Prime G361 màu trắng mà T vừa trộm cắp được để sử dụng khoảng 02-03 ngày, T đồng ý. Sau đó, T đi đến Thành phố Hồ Chí Minh để kiếm việc làm thì bị Công an quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính nhưng T không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên ngày 03/09/2019 T bị Sở lao động Thương binh và Xã hội thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định tiếp nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội.

Còn đối với chị L, sau khi phát hiện bị mất tài sản đã đến Công an xã B trình báo trình báo sự việc. Sau đó, Công an xã B báo cáo vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, thu giữ 01 USB ghi lại hình ảnh nghi là của T đi lại trong khuôn viên chùa M ngày 04/6/2019 do bà L giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/KL-HDDG ngày 20/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Riềng xác định: Tại thời điểm ngày 04/6/2019: 01 điện thoại hiệu Sam Sung Galaxy Core Prime G361 màu trắng 1.000.000đ; 01 điện thoại Oppo A3S màu đỏ trị giá 2.214.000đ. Tổng giá trị của tài sản sau khi định giá là: 3.214.000đ (Ba triệu hai trăm mười bốn nghìn

đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 24/CTr-VKSPR ngày 08/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam.

Đối với 01 loa kẹo kéo, 01 máy tưng kinh Mini hiệu KU- 899 màu xám và số tiền 1.000.000 đồng mà chị Nguyễn Thị L khai nhận bị mất vào ngày 04/6/2019, tuy nhiên, T chỉ thừa nhận trộm cắp 02 điện thoại trên, ngoài ra không lấy trộm thêm tài sản gì. Mặt khác, chỉ có chị L khai nhận bị mất những tài sản trên mà không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ xác định T có trộm cắp những tài sản trên của chị L hay không. Do đó, Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên N là người nhận cầm cố 01 điện thoại hiệu Oppo A3S màu đỏ và đối tượng mà T đã cho mượn 01 điện thoại hiệu Sam Sung galaxy Core G361 màu đen, hiện tại chưa xác định được nhân thân lai lịch của 02 đối tượng này, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng tách riêng ra để tiếp tục tiến hành xác minh xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của T vào ngày 04/6/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng đã tách riêng hồ sơ ra để xử lý sau.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo có mặt tại phiên tòa khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, trích xuất camera, đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 04/6/2019 Trần Văn T trộm cắp của bà Nguyễn Thị L 01 điện thoại hiệu Sam Sung Galaxy Core Prime G361 màu trắng và 01 điện thoại Oppo A3S màu đỏ có tổng giá trị còn lại là 3.214.000 đồng tại chùa M tọa lạc Thôn P1, xã B, huyện P. Hành vi của bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, do bị cáo phạm tội trong trường hợp đã tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là “*tái phạm nguy hiểm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Cáo trạng số: 24/CTr-VKSPR ngày 08/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bà Nguyễn Thị L, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích nhưng đã được xác định là tình tiết định khung hình phạt nên không xem xét là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với đối tượng tên N là người nhận cầm cố 01 điện thoại hiệu Oppo A3S màu đỏ và đối tượng mà T đã cho mượn 01 điện thoại hiệu Sam Sung galaxy Core G361 màu đen, hiện tại chưa xác định được nhân thân lai lịch của 02 đối tượng này, đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Riềng tách ra để tiếp tục tiến hành xác minh xử lý theo quy định.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của T vào ngày 04/6/2019, đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Riềng tách ra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định.

Đối với 01 loa kẹo kéo, 01 máy tụng kinh Mini hiệu KU- 899 màu xám và số tiền 1.000.000 đồng mà chị Nguyễn Thị L khai nhận bị mất vào ngày 04/6/2019, tuy nhiên, T chỉ thừa nhận trộm cắp 02 điện thoại trên, ngoài ra không lấy trộm thêm tài sản gì. Mặt khác, chỉ có chị L khai nhận bị mất những tài sản trên mà không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ xác định T có trộm cắp những tài sản trên của chị L hay không. Do đó, đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Riềng tách ra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ để xử lý theo quy định.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T là người lao động phổ thông, không có nghề nghiệp ổn định nên không đặt ra việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 điện thoại Oppo A3S màu đỏ T đã cầm cố cho người tên N và 01 điện thoại hiệu Sam Sung Galaxy Core Prime G361 màu trắng T cho bạn mượn thì quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của những người này nên không thu hồi được, do đó không đề cập xử lý.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng do T phạm tội mà có, T đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết, không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 USB ghi lại hình ảnh nghi là của T đi trong khuôn viên chùa Minh Đức đã được niêm phong đánh số bút lục có tại hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị L không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 10/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Không xem xét giải quyết.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

4. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Nhà tạm giữ CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Tấn Trường